**CHUYÊN ĐỀ 1**

**DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT- PHẦN HỌC VẦN CHO HỌC SINH LỚP 1 THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC**

**I. Lí do chọn chuyên đề**

Môn Tiếng Việt là môn có tầm quan trọng bậc nhất trong các môn học, có đọc thông, viết thạo, hiểu được nội dung văn bản thì mới nắm được thông tin, giải quyết những vấn đề mà văn bản nêu ra. Nghĩa là, học tốt môn TiếngViệt thì mới có thể học tốt môn học khác.

Yêu cầu các em khi học xong lớp 1 là phải đọc thông, viết thạo được hết các âm, vần, tiếng, từ, câu mà các em đã học (ở môn Tiếng Việt). Do đó, giai đoạn học âm và vần là nền tảng quan trọng trong việc học tập và tiếp thu những kiến thức cơ bản về sau. Nếu giai đoạn học vần các em chưa nắm vững thì sẽ dẫn đến sự tiếp thu khó khăn ở giai đoạn tập đọc.

Dạy tiếng Việt cho học sinh lớp Một không thể nào không chú trọng đến giai đoạn vần, có nắm được hết vần thì các em mới đọc được tiếng… nếu mất căn bản từ giai đoạn này các em sẽ không ghép vần được, không đọc được tiếng hoặc ghép rất chậm, dẫn đến khó khăn cho việc học tập môn Tiếng Việt nói riêng và các môn học khác nói chung.

Đối với học sinh Tiểu học nói chung và học sinh lớp 1 nói riêng, các kĩ năng “nghe, nói, đọc, viết” là những kĩ năng quan trọng hàng đầu. Như chúng ta đã biết: Đọc, viết là một dạng ngôn ngữ, là quá trình chuyển dạng chữ viết sang lời nói có âm thanh và thông hiểu nó. Đọc, viết trở thành một yêu cầu cơ bản đầu tiên đối với những người đi học. Trước tiên, trẻ phải học đọc, sau đó trẻ phải đọc để học. Đọc, viết là công cụ để học các môn học khác. Nó tạo ra hứng thú và động cơ học tập, tạo điều kiện để học sinh có khả năng tự học, nó là kĩ năng không thể thiếu được của con người thời đại văn minh. Nếu đọc yếu (đọc sai chữ, tốc độ chậm) sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng học tập của học sinh.

Dạy tiếng Việt tức là dạy tiếng mẹ đẻ cho học sinh mà tiếng mẹ đẻ có vai trò cực kì quan trọng trong đời sống cộng đồng và đời sống mỗi con người, đó là công cụ để giao tiếp và tư duy. Lớp 1 là lớp đầu cấp, mà giai đoạn học âm và vần lại là giai đoạn đầu tiên học sinh được làm quen ở mônTiếng Việt, ở giai đoạn học vần, học sinh được tiếp xúc một cách tỉ mỉ với chữ để biết đọc, biết viết tiếng mẹ đẻ giúp các em học tốt môn Tiếng Việt và các môn học khác.

**II. Thực trạng của dạy học Tiếng Việt- phần vần lớp 1**

- Năm học 2022 – 2023, ngành giáo dục tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kép với mục tiêu: bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh. Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Năm học này đã là năm học thứ ba thực hiện thay SGK lớp 1 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Tuy thời gian chưa dài nhưng mỗi nhà trường, mỗi GV chúng ta cũng đã cảm nhận được những thuận lợi và khó khăn khi học học Tiếng Việt lớp 1 chương trình 2018.

***2.1. Thuận lợi:***

***\* Với giáo viên:***

- Được cán bộ quản lí luôn đồng hành cùng giáo viên lớp 1: Nghiên cứu chương trình, nội dung sách giáo khoa, sách giáo viên, phát hiện bất cập, tháo gỡ khó khăn. Coi đây là một nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường trong năm học.

- Đội ngũ giáo viên lớp 1 là những GV có tay nghề khá vững vàng, nhiệt huyết, trách nhiệm cao trong công việc.

- Thay sách lần này tác giả của bộ sách đã đầu tư về nguồn tài liệu như: sách bản mềm, tranh ảnh sinh động, giáo án điện tử, đường linh tra cứu, …

***\* Với học sinh:***

- Được trang bị đầy đủ sách vở, thiết bị hiện đại, tranh ảnh trong sách rất phong phú và sinh động, phù hợp tâm lí lứa tuổi lớp 1, các em hứng thú học tập;

 - Chương trình đã phát huy được khả năng tư duy của học sinh dựa trên nhiều tranh ảnh sinh động, giúp các em tự tìm ra các âm, vần tiếng mới.., giúp các em nắm chắc được cấu tạo ngữ âm của tiếng nên học sinh nắm được cách phân tích cấu trúc ngữ âm, đánh vần, đọc trơn các tiếng, từ, …

- Học sinh phát huy được các kĩ năng nghe, nói, đọc, viết. Học sinh tự làm ra sản phẩm giáo dục cho chính mình. Học sinh được luyện tập, củng cố những kiến thức, kĩ năng đã học.

***2.2. Khó khăn:***

***a) Đối với giáo viên:***

- Trước bất kỳ những đổi mới bao giờ chúng ta cũng gặp phải khó khăn. Cái gì mới cũng sẽ không dễ tiếp nhận.

- Việc thay sách lần này cũng đổi mới về cách bồi dưỡng thay sách: bồi dưỡng trực tiếp, bồi dưỡng trực tuyến, được nghe các tác giả của bộ sách tập huấn. Do thời gian tập huấn chưa nhiều, tính bổ sẻ, phân tích kiến thức chưa nhiều.

- GV đã giảng dạy nhiều năm chương trình hiện hành nên vẫn ngại thay đổi phương pháp và hình thức tổ chức dạy học khi dạy môn Tiếng Việt lớp 1. Đặc biệt là giáo viên còn phụ thuộc nhiều vào gợi ý trong sách thiết kế nên chưa mạnh dạn thiết kế các hoạt động phù hợp với đặc điểm tình hình của lớp giảng dạy.

***b) Đối với học sinh:***

- Trước diễn biến của dịch Covid- 19 trong thời gian dài của năm học trước cũng có những ảnh hưởng tới sự tiếp cận kiến thức, vốn từ của các em.

- Nhận thức của các em không đồng đều. Việc phân bố thời gian để tất cả các đối tượng học sinh trong lớp cùng đạt được mục tiêu của bài là rất khó khăn;

- Trong một bài học các em phải làm quen, đọc với lượng âm vần tiếng từ, bài đọc là rất nhiều, tạo sự cản trở đối với một số em. Đặc biệt HS tiếp thu chậm.

- Nhiều bài đọc có nhiều chi tiết hình ảnh quan sát tìm ra âm vần tiếng từ,số câu nhiều.

Xuất phát từ mục tiêu, thực trạng của dạy Tiếng việt lớp 1 nói chung dạy học phần âm, vần Tiếng Việt lớp 1 nói riêng, tô 1 quyết định lựa chọn chuyên đề "***Dạy học môn Tiếng Việt- Phần học vần cho học sinh lớp 1 theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực"***.

**3. Các biện pháp dạy học Tiếng Việt – Phần học vầncho học sinh lớp 1 theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực.**

**3.1. Hiểu được** **dạy học phát triển Phẩm chất, năng lực trong Tiếng Việt- phần vần lớp 1:**

Để phát triển phẩm chất, năng lực trong học tập Tiếng Việt - phần vần cho các em HS lớp 1, chúng ta cần hiểu:

 - Phẩm chất là những tính tốt thể hiện ở thái độ hành vi, ứng xử của các em, cùng với năng lực tạo nên nhân cách cho các em.

Phẩm chất của các em được biểu hiện như: Các em biết yêu thầy cô, bạn bè, ông, bà bố, mẹ.., yêu trường, lớp quê hương, gia đình, yêu cái đẹp, hứng thú học tập lao động, thật thà trong học tập, cuộc sống, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, giữ gìn vệ sinh trường lớp.,

 - Năng lực là thuộc tính cá nhân được hình thành , phát triển nhờ tố chất sẵn có và trong quá trình học tập rèn luyện. Các em HS lớp 1 như những tờ giấy trắng. Tờ giấy trắng đó có đa dạng sắc màu không? Nội dung có phong phú, giá trị có lớn hay không? là do ảnh hưởng rất lớn của gia đình, thầy cô, bạn bè... môi trường xung quanh. Qua thực tiễn khẳng định, vai trò của người thầy ở trường là rất lớn trong quá trình tạo dựng năng lực cho các em. Vậy rất cần mỗi nhà quản lí, mỗi người giáo viên lớp 1 chúng ta hãy cùng trao đổi, hiểu, cùng làm, cùng chia sẻ để phát huy tốt nhất giá trị năng lực cho các em.

 Năng lực trong Tiếng Việt- phần vần của các em lớp 1 được biểu hiện qua: khả năng đọc, viết, nghe, nói các âm vần tiếng từ câu ( nghĩa là mục tiêu của từng bài học, mục tiêu của từng giai đoạn học tập...), các kiến thức đó được các em tiếp thu thông qua làm việc nhóm, chia sẻ với thầy cô, bạn bè,.. Biết tự học, tự chuẩn bị đồ dùng , đến thích học, trách nhiệm trong học tập... Từ làm quen đến biết đến thành thạo.. rồi yêu thích và đam mê.

**3.2. Thực hiện tốt các kĩ năng chương trình TV lớp 1 mới cần đạt:**

Môn Tiếng Việt ở lớp 1 rèn luyện cho học sinh cả bốn kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết. Dạy và học Tiếng Việt ở lớp một là đem lại cho các em kỹ năng đọc đúng, viết đúng. Ngoài ra còn làm giàu vốn từ, biết nói đúng các mẫu câu ngắn và tạo cho các em sự ham thích thơ văn.

**3.2.1.Kĩ năng đọc: Ở lớp 1, thời lượng rèn kĩ năng đọc chiếm khoảng 60%**

Chương trình sách giáo khoa môn Tiếng Việt lớp 1 mới chú trọng cả kĩ năng đọc trơn, đọc thành tiếng (kĩ năng ngôn ngữ), hướng tới kĩ năng đọc hiểu, chú trọng cả kĩ năng đọc hiểu văn bản in và đọc hiểu văn bản điện tử (kĩ năng văn bản).

Với lớp 1, kĩ năng đọc- đặc biệt là đọc thành tiếng là quan trọng nhất: bắt đầu từ đọc âm, vần; ghép các âm, vần thành tiếng, đọc tiếng( đánh vần, đọc trơn), ghép tiếng tạo thành từ, đọc từ; đọc câu ngắn, câu dài; đọc đoạn và sau cùng là đọc bài văn, thơ. Khi HS đọc thành tiếng giáo viên sẽ biết được em đó đọc tốt hay chưa tốt.

+ Học kì 1 các em chủ yếu đọc âm, vần, tiếng từ, câu: ở giai đoạn này kĩ năng đọc rất cần thiết. Nhưng không phải em nào cũng đọc đúng ngay các âm vần kể cả âm vần dễ đọc; bởi có em đã phát triển hoàn thiện về thể chất, có em chưa hoàn thiện (ngọng) nên khi dạy đọc, ngoài đọc theo mẫu (Bạn, cô giáo đọc mẫu) thì cần phải phối hợp cả nghe và quan sát mẫu để đọc cho đúng. Vậy người giáo viên cần chú ý đến vị trí các bộ phận phát âm đối với từng âm, vần, từng dấu thanh.. để sửa sai cho các em.

**Ví dụ đọc âm:**

 - Môi : b, m, p, v
 - Đầu lưỡi : t, d, n, s,...
 - Mặt lưỡi : c
 - Gốc lưỡi : k ; Thanh hầu : h

**3.2.2. Kĩ năng viết: Chiếm khoảng 25 % thời lượng**

Đối với HS lớp 1, Kĩ năng viết đúng là cơ sở để các em viết đẹp, viết rõ ràng. Đồng thời với việc rèn chữ các em sẽ có cơ hội rèn luyện tính cẩn thận, sự khoa học, óc thẩm mĩ và tình yêu Tiếng Việt.

 Dạy viết cho học sinh lớp 1 cần chú ý:

+ Tư thế ngồi viết; Cách cầm bút:...........

+ Viết từng nét cơ bản, viết chữ số, viết chữ hoa.

+ Viết đúng vị trí dấu thanh; quy tắc chính tả;

+ Viết đúng âm, vần, tiếng, từ, câu, đoạn, bài;

+ Học kì 1 chủ yếu luyện tập viết: chữ cái, tiếng, từ đơn giản; Bước đầu nghe viết âm, vần, từ.

+ Học kì 2 kĩ năng nghe viết được rèn nhiều hơn: viết câu, đoạn văn, thơ. Thực tế HS lớp 1 viết sai nhiều; HS đánh vần sai, đọc sai thì viết chắc chắn sẽ sai, kể cả em đọc đúng nhưng viết vẫn sai. Vậy điều quan trọng là thứ nhất đọc đúng; thứ hai cần tạo cho các em một thói quen cẩn thận(đánh vần khi viết- viết xong đánh vần lại); thứ ba tạo bầu không khí lớp học lúc nào cũng vui vẻ, khuyến khích để các em hứng thú trong học tập, thi đua cùng tiến bộ,...

**3.2.3. Kĩ năng nói và nghe: khoảng 10% thời lượng**

Thông qua hoạt động nói các em sẽ phát huy được vốn ngôn ngữ mẹ đẻ, nói đúng cấu trúc ngữ pháp, mở rộng thêm vốn từ, làm cơ sở cho việc tiếp thu tri thức sau này.

**Kĩ năng nói trong chương trình TV lớp 1 mới** chú trọng đến việc HS nói được tự nhiên, không bị gò ép không rơi tình trạng nói bắt chước, chú trọng tạo các tình huống giao tiếp tự nhiên, gắn với đời sống thực của HS để các em có cơ hội rèn luyện kĩ năng nói và nghe.

Chương trình TV lớp 1 luôn chú ý cho HS tập nói bằng cách mô tả tranh. Học sinh sẽ mô tả những gì chúng thấy trong tranh : ví dụ như tranh con hổ, con chim,.. ; tập nói theo hướng phát triển kĩ năng, nói theo suy nghĩ, nói theo cách hiểu. Và đặc biệt SKG TV lớp 1 mới được thiết kế rất phù hợp với phát triển năng lực cho các em.

 - Khi tổ chức đàm thoại(nói giao tiếp) ở lớp, trước tiên là giáo viên nên yêu cầu một cách rõ ràng cho mọi đối tượng đều tham gia hoạt động. Khi nêu câu hỏi thì phải chọn học sinh có trình độ phù hợp để trả lời, không chỉ tập trung vào những học sinh khá giỏi mà phải tạo điều kiện cho mọi đối tượng (giỏi, khá, trung bình, yếu) trả lời.

- Cần rèn kĩ năng nói cho HS trong các môn học khác( liên môn); Có thể trong các buổi sinh hoạt cuối tuần hoặc các buổi giao lưu văn nghệ, chơi trò chơi,…khi yêu cầu các em trả lời, hát hoặc tham gia trò chơi không nên đặt nặng vấn đề thắng thua hay phân loại cao thấp mà cố gắng động viên các em nên hòa đồng thể hiện hết khả năng nói của mình trước lớp.

- Có thể dạy nghe, nói cùng một hoạt động( nói- nghe tương tác) như tổ chức trò chơi hỏi đáp thông qua môn học hoạt động ngoại khóa. Ví dụ: như chỉ vào một đồ vật và nói “ cái này màu gì ….? ; HS trả lời màu sắc của đồ vật (có thẻ) là màu (đỏ) , sau đó HS thử nói bằng các cụm từ tương tự với bạn bè.

- Hoặc trò chơi *Thì thầm*: HS ngồi thành vòng tròn. Giáo viên nói nhỏ 3 từ cho một bạn, sau đó, bạn đó lại thì thầm cho bạn gần nhất cho đến khi tất cả đều được nghe 3 từ đó. Trẻ được nghe cuối cùng HS phải nói to cả 3 từ đó lên.

- Ngoài ra trong giao tiếp hằng ngày giữa giáo viên và học sinh, giữa học sinh và học sinh giáo viên cũng phải hết sức chú ý phát hiện và sửa chữa kịp thời khi các em nói trống không, không đủ ý, xưng hô không phù hợp, ngôn ngữ diễn đạt còn lộn xộn. Trong luyện kĩ năng nói, GV cần chú ý rèn kĩ năng nói cho HS ở mọi nơi, mọi lúc kể cả lúc ra chơi.

Trường hợp các em nhút nhát không muốn nói thì giáo viên gần gũi, động viên đặt câu hỏi và gợi ý để các em trả lời từ những điều đơn giản nhất trong cuộc sống.

**3.3. Vận dụng tốt các phương pháp dạy học phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh lớp 1.**

Để một giờ học hướng tới phát triển phẩm chất năng lực của HS, người GV cần chú trọng đến 2 cách dạy học chính:

*\* Dạy học phát huy tính tích cực, chủ động của người học*

*\* Dạy học tích hợp và phân hoá*

***3.1) Phát huy tính tích cực của người học***

Trong quan niệm dạy học mới (tổ chức) một giờ học tốt là một giờ học phát huy được tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của cả người dạy và người học nhằm nâng cao tri thức, bồi dưỡng năng lực hợp tác, năng lực vận dụng tri thức vào thực tiễn, bồi dưỡng phương pháp tự học, tác động tích cực đến tư tưởng, tình cảm, đem lại hứng thú học tập cho người học.

Ngoài những yêu cầu có tính chất truyền thống như: bám sát mục tiêu giáo dục, nội dung dạy học, đặc trưng môn học; PPDH tích cực còn có những yêu cầu: HS được thực hiện thông qua việc GV tổ chức các hoạt động học tập; được thực hiện theo nguyên tắc tương tác nhiều chiều: giữa GV với HS, giữa HS với HS

Về bản chất, đó là giờ học có sự kết hợp giữa học tập cá thể (hình thức học cá nhân) với học tập hợp tác (hình thức học theo nhóm, theo lớp); chú trọng kết hợp học với hành, nâng cao tri thức với rèn luyện các kĩ năng, gắn với thực tiễn cuộc sống; phát huy thế mạnh của các PPDH tiên tiến, hiện đại; các phương tiện, thiết bị dạy học và những ứng dụng của công nghệ thông tin…; chú trọng cả hoạt động đánh giá của GV và tự đánh giá của HS.

**Ví dụ:Học âm /gi/, âm/ k/** – Tiếng việt lớp 1 bộ Cánh Diều

Trong bài học âm này tôi sử dụng một số phương pháp dạy học phát huy tính tích cực cho HS như sau:

**Phần Luyện tập: Mở rộng vốn từ**

Trong phần tìm tiếng có chứa gi, k, tôi tổ chức trò chơi”Bắn tên” hoặc trò chơi” Chèo thuyền” để HS tìm ra được nhiều tiếng mới vừa tạo không khí lớp học sôi nổi hơn, vừa rèn cho HS kĩ năng điều hành hoạt động học tập trong lớp

Hình thức trò chơi” Bắn tên” như sau:

Gọi 1 HS lên điều hành trò chơi, Khi HS này hô bắn tên, bắn tên cả lớp hô đồng thanh tên gì tên gì, khi đó người điều hành sẽ chỉ tên 1 bạn trong lớp, bạn đó sẽ phải đọc lên tiếng mới mà mình vừa tìm được. Ai không nêu được tiếng mới hoặc nêu sai là người thua cuộc.

\* Trong dạy học Tiếng Việt lớp 1 nhằm phát triển năng lực ngôn ngữ (đọc thành tiếng) và năng lực văn học (đọc hiểu văn bản- biết nghĩa của từ, nội dung bài văn thơ) GV nhất thiết cần phải phất huy tối đa tính tích cực của học sinh. Không phải tất cả học sinh lớp 1 khi chưa học các em đều không biết gì về những kiến thức cô chưa dạy, thực tế có nhiều em đã biết và hơn thế nữa các em còn làm được, hiểu được rất nhiều những điều cô sắp dạy, sẽ dạy. Vậy nên khi dạy học, giáo viên cần tăng cường khai thác yếu tố tích cực này nhằm phát huy năng lực vốn có của học sinh.

- Trong phần luyện viết âm, vần: Gv cho HS tự viết vần ...vào bảng con, trình bày cách viết của mình. Nêu xem chữ ghi vần ... gồm mấy chữ cái? Vị trí, độ cao, khoảng cách của từng chữ cái... Có thể cho HS lên viết mẫu lại vần trên bảng lớp.(GV không cần viết mẫu, trường hợp đối tượng HS viết chưa tốt thì GV đến giúp đỡ và hướng dẫn bổ sung)

**Ví dụ: Tiết tập viết bài; gh- ghế gỗ, gi- k- giá đỗ- kì đà**

- Gv chiếu chữ mẫu, HS đọc- nhắc lại độ cao các con chữ

- Trong tiết này GV không viết mẫu các chữ gh, gi, k nữa, để học sinh tự viết vào bảng con, tự phát hiện và nhận xét cấu tạo, độ cao các chữ

- Khi viết các tiếng: ghế gỗ, giá đỗ, kì đà, học sinh tự phát hiện số chữ, độ cao từng con chữ, khoảng cách giữa các chữ,học sinh viết bảng con,nhận xét, viết vở Luyện viết

***3.2) Dạy học tích hợp và phân hóa***

-Dạy học tích hợp đòi hỏi giáo viên trước hết phải thấy được mối liên hệ nội môn (đọc, viết, nói, nghe), theo đó nội dung dạy đọc có liên quan và lặp lại ở nội dung viết, nói và nghe; kiến thức và kĩ năng đọc hiểu mà học sinh tích lũy được trong quá trình tiếp nhận văn bản thuộc các kiểu loại khác nhau sẽ giúp cho kĩ năng nghe và nói tốt hơn. Những kiến thức và cách thức diễn đạt mà học sinh học được trong quá trình đọc sẽ được các em dùng để thực hành viết. Tương tự, những điều học được khi đọc và viết sẽ được các em dùng khi nói( đó là tích hợp nội môn). Cùng với tích hợp nội môn, trong khi dạy đọc, viết, nói, nghe, giáo viên còn biết tận dụng các cơ hội để lồng ghép một cách nhuần nhuyễn, hợp lí vào giờ học các yêu cầu giáo dục liên môn như kĩ năng sống, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục quốc phòng an ninh,…; tích hợp liên môn trong GDNT ( ÂN, MT,...) Kết quả của các hoạt động đó giúp các em có được Năng lực, phẩm chất của học tập Tiếng Việt.

**Ví dụ** :**Về dạy học tích hợp**

 Khi dạy bài **ơ - d** , tôi giới thiệu hình ảnh lá cờ Việt Nam: có hình chữ nhật, nền màu đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh. Giới thiệu cho học sinh màu đỏ tượng trưng cho màu của cách mạng, máu của các anh hùng, ngôi sao vàng tượng trưng cho linh hồn dân tộc, năm cánh sao tượng trưng cho 5 tầng lớp tham gia cách mạng. Giáo dục cho học sinh tinh thần yêu nước, niềm tự hào dân tộc

***4. Vận dụng các kĩ thuật dạy học tích cực:***

***4.1. Kĩ thuật động não***

Là kỹ thuật nhằm huy động những tư tưởng mới mẻ, độc đáo về một chủ đề của các thành viên trong nhóm cùng thảo luận. Các thành viên tham gia một cách tích cực nhằm tạo ra “cơn lốc” ý tưởng.

Dụng cụ:

– Sử dụng bảng hoặc giấy khổ lớn để mọi người dễ đọc các ý kiến.

– Hệ thống máy tính kết nối mạng.

Thực hiện:

– Giáo viên chia nhóm, các nhóm tự chọn nhóm trưởng và thư ký.

– Giao vấn đề cho nhóm.

– Nhóm trưởng điều hành hoạt động thảo luận chung của cả nhóm trong một thời gian quy định, các ý kiến đều được thư ký ghi nhận, khuyến khích thành viên đưa càng nhiều ý kiến càng tốt.

**Ví dụ: Khi dạy bài g- h, phần tập đọc**

Bước 1: GV trình chiếu bài tập đọc: Bé Hà, bé Lê; yêu cầu học sinh đọc bài, tìm các chữ chứa âm g, h có trong bài đọc

Bước 2:Chia lớp thành các nhóm, giao nhiệm vụ, phân công nhóm trưởng, ghi tiếng có chứa âm g, h vào bảng con

Bước 3: Hoạt động nhóm trong thời gian 2 phút

Bước 4: Đại diện nhóm báo cáo

Bước 5:GV trình chiếu gạch chân các chữ chứa g- h trên màn hình

***4.2. Kĩ thuật chia sẻ nhóm đôi***

Đây là hoạt động làm việc theo nhóm đôi, qua đó phát triển năng lực tư duy của từng cá nhân trong giải quyết vấn đề.

Dụng cụ: Không cần thiết sử dụng các dụng cụ hỗ trợ vì chủ yếu phát triển kỹ năng nghe và nói của học sinh

Thực hiện:

– Giáo viên giới thiệu vấn đề, đặt câu hỏi mở và dành thời gian để học sinh suy nghĩ.

– Học sinh thành lập nhóm đôi và chia sẻ ý tưởng, thảo luận, phân loại với nhau

– Nhóm đôi này lại tiếp tục chia sẻ với nhóm đôi khác hoặc với cả lớp.

**Ví dụ: Bài kh- m:** Tổ chức cho học sinh phân tích tiếng **me** theo nhóm đôi

**Bước 1:** Giao nhiệm vụ, 2 học sinh ngồi cùng bàn phân tích tiếng me trong thời gian 1 phút

**Bước 2:** HS thực hiện theo nhóm đôi.

 HS 1: Bạn cho tôi biết: Tiếng **me** có mấy âm? Đó là những âm nào?

 HS 2: Tiếng **me** có 2 âm, âm m đứng trước, âm **e** đứng sau.

 HS 1: Nhận xét

***c,*** Kĩ thuật trình bày một phút

Đây là kĩ thuật tạo cơ hội cho HS tổng kết lại kiến thức đã học và đặt những câu hỏi về những điều còn băn khoăn, thắc mắc bằng các bài trình bày ngắn gọn và cô đọng với các bạn cùng lớp. Các câu hỏi cũng như các câu trả lời HS đưa ra sẽ giúp củng cố quá trình học tập của các em và cho GV thấy được các em đã hiểu vấn đề như thế nào.

Kĩ thuật này có thể tiến hành như sau:

- Cuối tiết học (thậm chí giữa tiết học), GV yêu cầu HS suy nghĩ, trả lời các câu hỏi sau: Hôm nay em học bài gì? Hãy đọc lại toàn bộ bài học?...

- Mỗi HS trình bày trước lớp trong thời gian 1 phút về những điều các em đã học được và những câu hỏi các em muốn được giải đáp hay những vấn đề các em muốn được tiếp tục tìm hiểu thêm.

***4.3. Kĩ thuật tia chớp***

Kỹ thuật tia chớp sẽ huy động sự tham gia của mọi thành viên vào một câu hỏi nào đó nhằm cải thiện tình trạng giao tiếp và không khí học tập trong lớp học. Yêu cầu các thành viên lần lượt trả lời thật nhanh và ngắn gọn ý kiến của mình.

Thực hiện:

– Kỹ thuật có thể áp dụng tại bất cứ thời điểm nào khi các thành viên thấy cần thiết và đề nghị.

– Từng người một nói ra suy nghĩ của mình thật nhanh và ngắn gọn khoảng 1-2 câu về câu hỏi đã thoả thuận.

– Tiến hành thảo luận khi tất cả đã nói xong ý kiến.

***\* Một số lưu ý:***

*Một là:* Để dạy học TV theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực có hiệu quả, không nên tuyệt đối hóa vai trò của một phương pháp hoặc kĩ thuật nào. Cần phối hợp một cách hợp lí các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực trong từng bài học.

*Hai là:* Việc lựa chọn các phương pháp và kĩ thuật dạy học cần dựa trên các trên cơ sở: - Mục tiêu của bài học

- Nội dung của bài học

- Thời lượng của bài học

- Điều kiện về phương tiện và thiết bị dạy học phổ biến

*Ba là:* Tăng cường tổ chức các hoạt động (qua hoạt động, bằng hoạt động) để HS tìm hiểu, trao đổi, thảo luận… sau đó tự rút ra kiến thức cho mình.

*Bốn là:* Vận dụng phương pháp và hình thức tổ chức dạy học phù hợp với những bài học khác nhau. Ở từng nội dung học cần có sự vận dụng PPGD một cách phù hợp sao cho vừa đảm bảo mục tiêu phát triển năng lực đặc thù vừa đảm bảo cả mục tiêu phát triển những năng lực chung.

**5. Giáo viên tự bồi dưỡng kiến thức dạy âm và vần:**

a) Quy tắc đánh vần.

b) Một số âm đặc biệt: /k/, /d/, nguyên âm đôi/ iê, uô, ươ/

c) Dấu thanh: quy tắc ghi dấu thanh.

**6. Tiếp tục khai thác có hiệu quả kho học liệu:**

<https://hoc10.vn/>

<http://sachthietbigiaoduc.vn/ho-tro-giao-vien/view/-/BOOK/6513/tieng-viet-1-tap-1.html>

<http://sachthietbigiaoduc.vn/ho-tro-giao-vien/view/-/BOOK/6514/tieng-viet-1-tap-2.html>

<http://sachthietbigiaoduc.vn/ho-tro-giao-vien/view/-/BOOK/6511/tieng-viet-1-tap-1.html>

<http://sachthietbigiaoduc.vn/ho-tro-giao-vien/view/-/BOOK/6512/tieng-viet-1-tap-2.html>

**Cách 2:** truy cập trang Web: Hoc10.com.vn

 <http://sachthietbigiaoduc.vn>.

 Hoặc <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

-> Giáo viên có thể nhập trực tiếp Mã sách Tiếng Việt ( mã số kích hoạt tem được in ở bìa sau của sách Tiếng Việt – cào lớp nhũ trên tem để nhận mã số)

**6. Đề xuất**

Để thực hiện tốt việc ***Dạy học Tiếng Việt lớp 1 theo chương trình GDPT 2018***, chúng tôi xin đề xuất với các cấp một số nội dung sau:

- Điều chỉnh nội dung chưa phù hợp trong bộ sách Tiếng Việt lớp 1.

- Tách bộ đồ dùng toán, tiếng việt riêng biệt để tránh cồng kềnh, tiện cho việc sử dụng.

- Tổ chức các chuyên đề cấp huyện, cấp tỉnh để quản lí và giáo viên lớp 1 trong các nhà trường có dịp để học tập, trao đổi chuyên môn đặc biệt tháo gỡ khó khăn dạy và học Tiếng Việt lớp 1.

- Trong khung chương trình học, Bộ Giáo dục cần có tuần 0 trong quy định để các em học sinh lớp 1 có thời gian chuẩn bị, làm quen với trường lớp bạn bè, thầy cô; làm quen nề nếp học tập trước khi bắt tay vào việc học tập chính thức.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình GDPT 2018 nói chung và môn Tiếng Việt lớp 1 nói riêng.

- Các nhà quản lí, giáo viên lớp 1 tiếp tục phát huy nhiệt huyết, lòng yêu nghề, mến trẻ, tự học, tự bồi dưỡng trao đổi kinh nghiệm dạy và học để mỗi giờ học không chỉ đạt mục tiêu về kiến thức, kĩ năng mà học sinh còn được phát triển phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình Giáo dục Phổ thông 2018.

 Trên đây là nội dung chuyên đề ***" Dạy học môn Tiếng việt phần học vần cho HS lớp 1 theo hướng phát triển năng lực phẩm chất.***

**ý kiÕn ban gi¸m hiÖu**